TOÀ ÁN NHÂN DÂN **Q.THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 07/2019/QĐST - DS	*Thanh Khê, ngày 07 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Lan Anh**.

Thư ký phiên họp: Bà **Lương Thị Thanh Dung** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, Tp Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng tham gia phiên họp: Ông **Lê Thanh Tráng** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 86/2019/TLST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2019 về *"Yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án"* theo Quyết định mở phiên họp số 86/2019/QĐST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2019.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Trần Thị Thanh M, sinh năm: 1970; (Có mặt)

Ông Huỳnh Thanh T, sinh năm: 1960; (Có đơn xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: K40/18 đường P, phường G, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Xuân V, sinh năm: 1980; Địa chỉ: Số 10 đường A, phường G, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. (Có mặt)

NỘI DỤNG VIỆC DÂN SỰ:

Ngày 10.4.2019, bà Trần Thị Thanh M và ông Huỳnh Thanh T có đơn khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Xuân V phải trả cho ông bà số tiền cọc là 140.000.000 đồng (một trăm bốn mươi triệu đồng), trong đó tiền cọc là 70.000.000 đồng và phạt cọc là 70.000.000 đồng theo Giấy đặt cọc mua nhà đề ngày 13.12.2017 và ngày 03.01.2018. Ngày 07.5.2019, Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã tiến hành hòa

giải và các bên đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung yêu cầu khởi kiện, cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Xuân V cam kết sẽ trả cho bà Trần Thị Thanh M và ông Huỳnh Thanh T số tiền cọc là 140.000.000 đồng (một trăm bốn mươi triệu đồng), trong đó tiền cọc là 70.000.000 đồng và phạt cọc là 70.000.000 đồng, chậm nhất vào ngày 24.6.2019.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ thanh toán, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ của mình thì phải trả lãi đối với số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định pháp luật, nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Ngày 07.5.2019, bà Trần Thị Thanh M và ông Huỳnh Thanh T có đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án theo các nội dung đã thỏa thuận nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến tại phiên họp về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký phiên họp cũng như việc chấp hành pháp luật của người tham phiên họp trong quá trình giải quyết việc dân sự và phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng căn cứ Điều 416, 417, 419 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chấp nhận yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án của bà Trần Thị Thanh M và ông Huỳnh Thanh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Trần Thị Thanh M và ông Huỳnh Thanh T cùng cư trú tại K40/18 đường P, phường G, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng có đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành. Căn cứ khoản 7 Điều 27; khoản 2 Điều 35; điểm s khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là quan hệ pháp luật yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án và

thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng.

[2] Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng tại phiên họp hôm nay, người yêu cầu - ông Huỳnh Thanh T có đơn xin vắng mặt. Vì vậy, áp dụng khoản 2 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành giải quyết vắng mặt ông Huỳnh Thanh T.

Về nội dung:

[3] Tại phiên họp giải quyết việc dân sự, bà Trần Thị Thanh M và ông Nguyễn Xuân V không có ai thay đổi ý kiến về nội dung đã thỏa thuận được ghi trong Biên bản hòa giải thành ngày 07.5.2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

[4] Xét yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án của bà Trần Thị Thanh M và ông Huỳnh Thanh T thì thấy: Các bên tham gia thỏa thuận hòa giải gồm: bà Trần Thị Thanh M, ông Huỳnh Thanh T và ông Nguyễn Xuân V đều có đầy đủ năng lực hành vi dân sự. Nội dung thỏa thuận hòa giải thành do Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng lập ngày 07.5.2019 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc người thứ ba. Vì vậy, cần chấp nhận đơn yêu cầu của bà Trần Thị Thanh M và ông Huỳnh Thanh T về việc "Yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án" như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên họp là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 416, 417 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Lệ phí giải quyết việc dân sự: 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) bà Trần Thị Thanh M và ông Huỳnh Thanh T phải chịu.

Căn cứ khoản 7 Điều 27; khoản 2 Điều 35; điểm s khoản 2 Điều 39; Điều 149, 416, 417 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 86/2019/TLST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2019, cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Xuân V cam kết sẽ trả cho bà Trần Thị Thanh M và ông Huỳnh Thanh T số tiền cọc là 140.000.000 đồng (một trăm bốn mươi triệu

đồng), trong đó tiền cọc là 70.000.000 đồng và phạt cọc là 70.000.000 đồng, chậm nhất vào ngày 24/6/2019.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ thanh toán, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ của mình thì phải trả lãi đối với số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định pháp luật, nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Điều 2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) bà Trần Thị Thanh M và ông Huỳnh Thanh T phải chịu nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ mà ông bà đã nộp theo biên lai thu số 0004724 ngày 07 tháng 5 năm 2019 tại Chi cục thi hành án quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- *VKSND quận Thanh Khê;*
- *Chi cục THADSQ.Thanh Khê;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Lan Anh